

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **62/2019/HS-ST**

Ngày: 18/7/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hiệp.

Bà Phạm Thị Kim Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Trọng S; Sinh ngày: 08/12/1993; Tại: Tỉnh B Thuận; Thường trú: Thôn TT, xã HT, huyện BB, tỉnh B Thuận; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn S và bà: Nguyễn Thị H; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 26/12/2018.

(có mặt)

- Bị hại:

Ông Trần Thanh B; Sinh năm: 1978; Thường trú: 45/2 đường QT, Phường J, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Sau tai nạn giao thông, ông Trần Thanh B chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thanh B:

1. Ông Trần Thanh C; Sinh năm: 1969 - Là anh ruột của ông Trần Thanh B; Trú tại: 307/25 đường QT, Phường J, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Bà Trần Thị Ngọc C; Sinh năm: 1973 - Là chị ruột của ông Trần Thanh B; Thường trú: 45/2 đường QT, Phường J, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Ông Trần Trung H; Sinh năm: 1981 - Là em ruột của ông Trần Thanh B; Trú tại: 45/2 đường QT, Phường J, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Việt T; Sinh năm: 1983; Trú tại: 10B/9 đường PH, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Ngọc T; Sinh năm: 1981; Trú tại: 30/7A đường số J, khu phố B, phường TQ, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Bà Phạm Thị H; Sinh năm: 1950; Thường trú: Ấp 1, xã TM, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 26/9/2018, Lê Trọng S điều khiển xe gắn máy biển số 66BA-000.35 lưu thông trên đường Kinh Dương Vương theo hướng từ vòng xoay Mũi Tàu về vòng xoay Phú Lâm. Khi đến trước nhà số 217 đường KDV, Phường L, Quận F, S điều khiển xe vượt lên bên trái xe gắn máy biển số 52Z7-9065 do ông Trần Thanh B điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều, nhưng để phần thắng chân bên phải xe của S đụng vào lốc máy và cần đạp kích nổ xe của ông B làm cho cả hai xe và người trên xe ngã xuống đường. Tai nạn xảy ra ông B bị thương và được đưa vào Bệnh viện Triều An cấp cứu, nhưng ông B đã chết tại bệnh viện lúc 09 giờ 45 phút ngày 01/10/2018. Riêng S bị chấn thương nhẹ.

Qua kiểm tra nồng độ cồn vào lúc 23 giờ 19 phút ngày 26 tháng 9 năm 2018, đã xác định nồng độ cồn của Lê Trọng S là 0,688 miligam/1 lít khí thở (Bút lục số 122 - có chữ ký xác nhận của Lê Trọng S).

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1236/TT.18 ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh thì kết quả giám định pháp y tử thi đối với ông Trần Thanh B như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các dấu hiệu chính khi khám nghiệm:

+ Nhiều vết sây sát bầm rải rác khắp cơ thể.

+ Vết mổ ở trán đỉnh thái dương phải dài 38cm.

+ Khuyết xương sọ do mổ cấp cứu, phần xương còn lại không tổn thương.

+ Tụ máu dưới màng cứng bán cầu đại não phải khoảng 50g.

+ Xuất huyết dưới nhện hai bán cầu đại não và tiểu não.

+ Xuất huyết ở cầu não và thể chai.

+ Dập não thái dương hai bên.

- + Hai phổi phù, không rách.
- Kết quả xét nghiệm mô bệnh học:
- + Chảy máu dưới nhện.
- + Dập hạch đáy não.
- + Tổn thương sợi trục lan tỏa vùng cầu não.
- + Nhồi máu cơ tim cấp cơ nhú thất trái có tái tưới máu.
- + Phổi bị dập và phù cấp.
- Kết quả xét nghiệm độc chất: Không thực hiện.
- 2. Nguyên nhân chết: **Chấn thương sọ não.**
- 3. Kết luận khác: Không.

Qua khám nghiệm hiện trường đã xác định được như sau: Đường Kinh Dương Vương được trải nhựa bằng phẳng, áp dụng cho xe lưu thông hai chiều và được phân cách bởi một dải phân cách nổi bằng bê tông. Đoạn đường xảy ra va chạm là đoạn đường thẳng nằm trên chiều đường hướng từ vòng xoay Mũi Tàu về vòng xoay Phú Lâm.

Lấy lề phải đường Kinh Dương Vương (hướng từ vòng xoay Mũi Tàu về vòng xoay Phú Lâm) làm lề chuẩn. Lấy trụ điện trước nhà số 219 đường Kinh Dương Vương làm điểm mốc cố định. Từ điểm này đo ra lề chuẩn có kích thước 1,10 mét. Tất cả các vị trí, dấu vết đo được như sau:

1. Vết cày thứ nhất:
 - Đầu vết cày đo vào lề chuẩn là 4,70 mét và đo vào điểm mốc là 11,00 mét.
 - Cuối vết cày đo vào lề chuẩn là 7,00 mét và đo vào tâm trục bánh sau xe gắn máy biển số 66BA-000.35 là 6,70 mét.
 - Chiều dài vết cày là 6,80 mét.
2. Vết cày thứ hai:
 - Đầu vết cày đo vào lề chuẩn là 5,60 mét và đo vào đầu vết cày thứ nhất là 1,50 mét.
 - Cuối vết cày đo vào lề chuẩn là 7,30 mét và đo vào cuối vết cày thứ nhất là 1,40 mét.
 - Chiều dài vết cày là 6,10 mét.
3. Vị trí xe gắn máy biển số 66BA-000.35: Sau va chạm đã được người dân dẫn vào sát lề đường, đầu xe hướng về vòng xoay Phú Lâm, đuôi xe hướng về vòng xoay Mũi Tàu.
 - Tâm trục bánh trước đo vào lề chuẩn là 0,30 mét.
 - Tâm trục bánh sau đo vào lề chuẩn là 0,20 mét.
4. Vị trí xe mô tô biển số 52Z7-0965: Sau va chạm đã được người dân dẫn vào sát lề đường, đầu xe hướng về vòng xoay Mũi Tàu, đuôi xe hướng về vòng xoay Phú Lâm.
 - Tâm trục bánh trước đo vào lề chuẩn 0,30 mét và đo vào tâm trục bánh trước xe gắn máy biển số 66BA-000.35 là 6,60 mét.
 - Tâm trục bánh sau đo vào lề chuẩn là 0,10 mét.

Quá trình khám nghiệm được tiến hành trong điều kiện: Trời tối, có đèn chiếu sáng công cộng, mặt đường khô ráo.

Qua khám nghiệm dấu vết phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đã xác định:

- Xe gắn máy biển số 66BA-000.35:

+ Dấu vết va chạm: Góc phía trước bàn đạp chân thắng có vết sạch bụi (sạch kim loại); Mặt ngoài thân cần đạp thắng có vết trầy xước, tại vị trí này còn dính mùn màu đen kích thước 1cm x 1cm, điểm thấp nhất cách mặt đất có kích thước là 27cm; Mặt trong thân cần đạp thắng có vết trầy xước, sạch bụi còn dính mùn màu đen kích thước 7cm x 1cm, điểm thấp nhất cách mặt đất là 27cm có hướng cong từ trước về sau, từ trong ra ngoài. Tất cả các dấu vết này phù hợp với dấu vết đung vào lốc máy và cần đạp kích nổ xe mô tô biển số 52Z7-9065 tạo thành.

+ Dấu vết ngã: Ốp nhựa đèn chiếu sáng đầu xe bị trầy xước nhựa còn mới kích thước 5cm x 2cm; Đầu tay cầm lái bên phải bị trầy xước cao su còn mới; Đầu tay thắng bên phải bị trầy xước kim loại còn mới; Ốp nhựa phía trên cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan bên phải bị trầy xước nhựa lộ màu trắng bên trong; Đầu vè chắn bùn phía trước đầu xe bị trầy xước nhựa lộ màu trắng bên trong kích thước 7cm x 1cm; Mặt ngoài đầu bàn đạp thắng bị trầy xước kim loại còn mới; Đầu gác chân người ngồi lái phía bên phải bị trầy xước cao su còn mới; Mặt ngoài gác chân người ngồi sau bên phải bị trầy xước kim loại còn mới; Mặt ngoài tay cầm nâng xe phía bên phải bị trầy xước nhựa kích thước 6cm x 2cm. Tất cả các dấu vết này phù hợp với dấu vết xe ngã xuống đường tạo thành. (Ghi nhận: Mặt nạ phía trước đầu xe bị vỡ gãy rời khỏi xe. Ốp nhựa đèn chiếu sáng phía trước bị bung gãy hờ).

- Xe mô tô biển số 52Z7-9065:

+ Dấu vết va chạm: Mặt ngoài bên trái ốp máy có vết trầy xước, sạch bụi; Mặt trong cần đạp kích nổ máy có vết trầy xước, sạch bụi; Dấu vết trượt này kéo dài từ phía gần đuôi máy đến vị trí cần đạp kích nổ máy có kích thước là 12cm x 5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất là 27cm. Tất cả các dấu vết trên phù hợp với dấu vết thân của cần đạp thắng và mặt ngoài bàn đạp thắng của xe gắn máy biển số 66BA-000.35 đung vào tạo thành.

+ Dấu vết ngã: Mặt ngoài đầu tay cầm lái bên phải bị trầy xước kim loại, lộ ánh màu trắng bên trong; Mặt ngoài đầu tay thắng bên phải bị trầy xước kim loại còn mới; Ốp đèn chiếu sáng bên phải bị trầy xước nhựa kích thước 14cm x 2cm; Bửng chắn gió phía trước đầu xe bên phải bị trầy xước nhựa còn mới kích thước 12cm x 0,4cm; Ốp nhựa phía dưới gác chân người ngồi sau bên phải bị trầy xước nhựa còn mới kích thước 20cm x 0,3cm; Mặt ngoài gác chân người ngồi sau bên phải bị trầy xước kim loại còn mới; Mặt ngoài ốp ống xả khí bị trầy xước kim loại kích thước 0,5cm x 10cm. Tất cả các dấu vết này phù hợp với dấu vết xe ngã xuống đường tạo thành. (Ghi nhận: Ốp nhựa đèn chiếu sáng phía trước

bị bung. Phía đuôi yên xe và mặt trên yên xe còn dính nhiều vết màu đỏ - nghi là máu).

Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra dựng lại hiện trường để xác định vị trí va chạm, vị trí xe ngã, chiều hướng lưu thông của hai xe gắn máy biển số 66BA-000.35 và biển số 52Z7-9065. Tại Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 24/10/2018, xác định được như sau:

* Chiều hướng hai xe lưu thông và địa điểm va chạm của hai xe do Lê Trọng S diễn tả:

- Lấy lề phải đường Kinh Dương Vương (theo hướng từ vòng xoay Mũi Tàu về vòng xoay Phú Lâm) làm lề chuẩn. Lấy trụ điện trước nhà số 219 đường Kinh Dương Vương làm điểm mốc. Tâm trục bánh sau xe gắn máy biển số 66BA-000.35 đo vào điểm mốc có kích thước là 7,40 mét x 1,10 mét. Tất cả các vị trí, dấu vết đo được như sau:

1. Vị trí xe gắn máy biển số 66BA-000.35 khi lưu thông: Lê Trọng S điều khiển xe gắn máy biển số 66BA-000.35 lưu thông trên đường Kinh Dương Vương theo chiều từ vòng xoay Mũi Tàu về vòng xoay Phú Lâm và lưu thông trên làn đường sát dây phân cách bằng kim loại dùng để phân chia làn đường. Khi đến trước nhà số 217 đường Kinh Dương Vương thì cho xe vượt lên bên trái và để phần thắng chân bên phải của xe gắn máy biển số 66BA-000.35 đung vào lốc máy và cần đạp kích nổ bên trái của xe mô tô biển số 52Z7-9065 do ông Trần Thanh B điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều. Tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau lần lượt đo vào lề chuẩn có kích thước là 5,50 mét và 5,60 mét.

2. Vị trí xe mô tô biển số 52Z7-9065 khi lưu thông: Ông Trần Thanh B điều khiển xe mô tô biển số 52Z7-9065 lưu thông trên đường Kinh Dương Vương theo chiều từ vòng xoay Mũi Tàu về vòng xoay Phú Lâm. Tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau lần lượt đo vào lề chuẩn có kích thước là 5,10 mét và 5,10 mét. Tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 52Z7-9065 đo đến tâm trục bánh sau xe gắn máy biển số 66BA-000.35 có kích thước là 0,80 mét.

3. Vết cày của xe mô tô biển số 52Z7-9065: Sau tai nạn vết cày có chiều dài là 6,80 mét, có chiều hướng về vòng xoay Phú Lâm. Đầu vết cày đo vào lề chuẩn có kích thước là 4,70 mét. Điểm cuối vết cày nằm dưới đuôi xe mô tô biển số 52Z7-9065. Điểm đầu vết cày đo đến tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 52Z7-9065 có kích thước là 4,20 mét.

4. Vị trí ngã của xe mô tô biển số 52Z7-9065: Sau tai nạn xe ngã về bên phải, đầu xe hướng về vòng xoay Phú Lâm, đuôi xe hướng về vòng xoay Mũi Tàu và xe nằm trên điểm đuôi vết cày. Tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau lần lượt đo vào lề chuẩn có kích thước là 6,10 mét và 6,10 mét.

5. Vết cày xe gắn máy biển số 66BA-000.35: Sau tai nạn vết cày có chiều dài là 6,10 mét, có chiều hướng về vòng xoay Phú Lâm. Đầu vết cày đo vào lề chuẩn có kích thước là 5,60 mét, điểm cuối vết cày nằm dưới xe gắn máy biển số 66BA-000.35. Điểm đầu vết cày này đo đến điểm cuối vết cày xe mô tô biển số 52Z7-9065 có kích thước là 1,50 mét.

6. Vị trí ngã của xe gắn máy biển số 66BA-000.35: Sau tai nạn xe ngã về bên phải, đầu xe hướng về vòng xoay Phú Lâm, đuôi xe hướng về vòng xoay Mũi Tàu và xe nằm trên điểm đuôi vết cày. Tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau lần lượt đo vào lề chuẩn có kích thước là 7,10 mét và 7,30 mét. Tâm trục bánh trước xe này đo đến tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 52Z7-9065 có kích thước là 1,20 mét.

Tại Cáo trạng số: 63/CT-VKS ngày 20 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Trọng S về tội «Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ» theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trọng S khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo nhìn nhận tai nạn xảy ra là do lỗi của bị cáo, vì bị cáo điều khiển xe tham gia lưu thông trong tình trạng đã sử dụng rượu bia, phóng nhanh, vượt ẩu, không làm chủ tốc độ, tay lái, nên đã để xe va chạm với xe của ông Trần Thanh B điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều, làm ông B té ngã đập đầu xuống đường và do chấn thương quá nặng nên ông B đã chết, còn bị cáo chỉ bị xây xát nhẹ. Về việc bồi thường thiệt hại, bị cáo khai do hoàn cảnh gia đình quá khó khăn nên bị cáo chưa có tiền bồi thường cho gia đình của ông B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Trọng S như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Lê Trọng S từ 03 năm đến 04 năm tù về tội «Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ» theo điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về bồi thường thiệt hại: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe gắn máy biển số 66BA-000.35, số khung MAXB-51619, số máy FMB-051619 (loại xe hai bánh dưới 50cm³, nhãn hiệu FERROLI, số loại C50, S màu Đỏ Đen, dung tích 49).

Còn chiếc xe gắn máy biển số 52Z7-9065, số khung 013708-D, số máy 013708-M9BED (loại xe hai bánh, nhãn hiệu Attila, số loại VT1, S màu Đen, dung tích 125), Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Việt T, nên đã xử lý trả chiếc xe lại cho ông Thắng, do đó không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Lê Trọng S nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Lê Trọng S tại phiên tòa với Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 26/9/2018; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 27/9/2018; Bản ảnh hiện trường; Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 24/10/2018; Biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 26/9/2018; Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 1236/TT.18 ngày 18/10/2018 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh và lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Trọng S đã phạm tội: «Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lê Trọng S đã điều khiển xe gắn máy biển số 66BA-000.35 lưu thông trên đường Kinh Dương Vương (theo hướng từ vòng xoay Mũi Tàu về vòng xoay Phú Lâm). Khi đến trước nhà số 217 đường Kinh Dương Vương, Phường 12, Quận 6, bị cáo điều khiển xe vượt lên bên trái xe mô tô biển số 52Z7-9065 do ông Trần Thanh B điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều và để phần thắng chân bên phải xe của bị cáo đụng vào lốc máy và cần đạp kích nổ bên trái xe của ông B làm cho ông B té ngã đập đầu xuống đường và đã chết do chấn thương sọ não. Tai nạn xảy ra là hoàn toàn do lỗi của bị cáo, vì bị cáo điều khiển xe trong tình trạng đã uống rượu - bia có nồng độ 0,688 miligam/1 lít khí thở, là vượt quá nồng độ cho phép (0,25 miligam/1 lít khí thở), điều khiển xe lưu thông quan sát không thận trọng, lấn trái để vượt qua xe khác khi chưa đủ điều kiện an toàn, vi phạm khoản 8 Điều 8; Điều 14 của Luật giao thông đường bộ. Hành vi này của bị cáo Lê Trọng S không những đã xâm phạm đến an toàn công cộng mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội: «Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ» theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ và đúng pháp luật. Còn ông Trần Thanh B điều khiển xe gắn máy lưu thông đúng luật, không có lỗi.

Bị cáo Lê Trọng S là người đã trưởng thành, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, nhưng do thiếu ý thức trong việc chấp hành các quy tắc giao thông khi điều khiển phương tiện tham gia

giao thông, nên bị cáo đã gây ra vụ tai nạn giao thông, làm thiệt nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của người khác, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Trọng S là rất nghiêm trọng, bởi tai nạn do các phương tiện giao thông, đặc biệt là giao thông đường bộ gây ra đã và đang là nỗi lo lắng của toàn xã hội, nên đối với loại tội phạm này phải xử lý nghiêm để hạn chế những tổn thất về người và của cho nhân dân, cho nhà nước, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án - tiền sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Việc bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của ông Trần Thanh B là các ông Trần Thanh C, Trần Trung H vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra các ông Cường, Hiếu không yêu cầu bị cáo Lê Trọng S bồi thường (theo hai Biên bản ghi lời khai ngày 10/3/2019 và ngày 17/4/2019 của Công an Quận 6 - BL115, 116 và 125, 126), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Riêng bà Trần Thị Ngọc C (chị ruột của ông Trần Thanh B), hiện Cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai để làm rõ yêu cầu bồi thường, nên nếu sau này bà Cẩm có yêu cầu bị cáo Lê Trọng S bồi thường thì bà có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết trong một vụ án dân sự khác.

Còn số tiền 38.000.000 đồng mà ông Nguyễn Việt T bỏ ra để hỗ trợ chi phí, viện phí cho ông Trần Thanh B, ông T không yêu cầu giải quyết (theo Biên bản ghi lời khai ngày 18/10/2018 của Công an Quận 6 - BL86, 87), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Việc xử lý vật chứng: Chiếc xe gắn máy biển số 66BA-000.35 mà bị cáo Lê Trọng S điều khiển gây tai nạn, theo Phiếu trả lời xác minh ngày 27/12/2018 của Phòng cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL37) thì chiếc xe này có số khung MAXB-51619, số máy FMB-051619 (loại xe hai bánh dưới 50cm³, nhãn hiệu FERROLI, số loại C50, S màu Đỏ Đen, dung tích 49) đứng tên chủ xe là bà Phạm Thị H, trú tại ấp 1, xã TM, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp. Tuy nhiên, qua xác minh tại Công an xã Tân Mỹ thì được biết bà H không còn cư trú tại địa phương, hiện đi đâu không rõ, nên Cơ quan điều tra không tiến hành ghi lời khai được. Còn bị cáo Lê Trọng S khai mua chiếc xe này từ một người phụ nữ (không rõ lai lịch) vào năm 2016 với giá 3.500.000 đồng, nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu (có cả vệt xe, nhưng bị cáo đã làm mất). Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe gắn máy biển số 66BA-000.35 hiện chưa rõ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nên nếu trong thời hạn 04 (bốn) tháng, kể từ ngày thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng mà không

xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Còn nếu xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì trả lại cho họ.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 221/PNK ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Công an Quận 6 - BL137).

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 52Z7-9065, số khung 013708-D, số máy 013708-M9BED (loại xe hai bánh, nhãn hiệu Attila, số loại VT1, S màu Đen, dung tích 125) mà ông Trần Thanh B điều khiển bị tai nạn, Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Việt T, nên đã xử lý trả chiếc xe lại cho ông Thắng (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 24/4/2019 - BL157), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[6] Bị cáo Lê Trọng S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Lê Trọng S** phạm tội: «Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ».

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Lê Trọng S** 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2018.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 66BA-000.35, số khung MAXB-51619, số máy FMB-051619 (loại xe hai bánh dưới 50cm³, nhãn hiệu FERROLI, số loại C50, S màu Đỏ Đen, dung tích 49), nếu trong thời hạn 04 (bốn) tháng, kể từ ngày thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng mà không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe. Còn nếu xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì trả lại cho họ.

Riêng bà Trần Thị Ngọc C (chị ruột của ông Trần Thanh B), hiện Cơ quan điều tra Công an Quận 6 chưa ghi được lời khai để làm rõ yêu cầu bồi thường, nên nếu sau này bà Cẩm có yêu cầu bị cáo Lê Trọng S bồi thường thì bà có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết trong một vụ án dân sự khác.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Trọng S phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Lê Trọng S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thanh B; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người đ/d hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên